

Số: 05/2021/QĐST-DS

Đ, ngày 14 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Bùi Văn Đàm**

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thị Dung** - Thẩm tra viên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp: Ông **Đỗ Quốc Bảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2021/TLST-DS ngày 15 tháng 4 năm 2021 về việc tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/2021/QĐST-DS ngày 06 tháng 9 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh **Hầu Mí G** - sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. (Có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 02/12/2020, cùng các tài liệu kèm theo đơn và tại phiên họp, người yêu cầu là anh **Hầu Mí G** trình bày: Anh và chị **Thào Thị D** kết hôn với nhau ngày 02 tháng 7 năm 2008 và đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã Sảng Tủng, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng tám năm. Đến ngày 21 tháng 5 năm 2016, chị **D** đã tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không về. Anh **G** đã áp dụng nhiều biện pháp tìm kiếm như thông báo cho bạn bè và người thân hai bên nội, ngoại, báo cho chính quyền địa phương, nhưng đến nay không ai có thông tin gì về việc chị **D** hiện đang làm gì, ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, anh **G** làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị **D** mất tích.

Tại phiên họp, anh **Hầu Mí G** vẫn giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị **Thào Thị D** mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Về tố tụng: *Quá trình thụ lý, giải quyết việc dân sự và tại*

phiên họp, Thẩm phán, Thư ký phiên họp đã tuân thủ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về giải quyết việc dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan điểm về việc giải quyết việc dân sự: Yêu cầu của anh Hầu Mí G về việc tuyên bố vợ mình là chị Thào thị D mất tích là có căn cứ. Chị Thào Thị D đã bỏ nhà đi biệt tích từ tháng 5/2016 đến nay không có tin tức gì, mặc dù anh G đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Đ đã tiến hành việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích theo đúng thủ tục tố tụng dân sự nhưng vẫn không xác định được chị Thào Thị D hiện đang ở đâu, làm gì. Do vậy, cần chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hầu Mí G về việc tuyên bố chị Thào Thị D mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn yêu cầu của anh Hầu Mí G về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Thào thị D mất tích được Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung việc dân sự: Anh Hầu Mí G và chị Thào Thị D kết hôn với nhau ngày 02 tháng 7 năm 2008 và đăng ký kết hôn theo quy định tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Anh chị sống chung hạnh phúc được khoảng tám năm. Đến ngày 21 tháng 5 năm 2016, chị D đã tự ý bỏ nhà đi biệt tích đến nay không về. Ngày 15/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ thụ lý đơn yêu cầu của anh G về việc tuyên bố chị Thào Thị D mất tích. Ngày 19/4/2021, Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm đối với người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là chị Thào Thị D. Thông báo tìm kiếm chị Thào Thị D đã được đăng trên Báo Công lý ba số liên tiếp: 36 (1888) ngày 05/5/2021; 37 (1889) ngày 07/5/2021; 38 (1890) ngày 12/5/2021 và phát trên Đài Tiếng nói Việt Nam vào hồi 17 giờ 30 phút trong ba ngày liên tiếp 06, 07 và 08 tháng 5 năm 2021; đăng thường xuyên trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang. Đến nay, đã hết thời hạn bốn tháng kể từ ngày đăng, phát thông tin đầu tiên theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự, mà vẫn không có tin tức xác thực về việc chị D ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, có đủ căn cứ để chấp nhận đơn yêu cầu của anh Hầu Mí G về việc tuyên bố chị Thào Thị D mất tích theo quy định tại Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về lệ phí: Do anh Hầu Mí G là người dân tộc thiểu số, sinh sống xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn lệ phí nên được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích do người yêu cầu là anh Hầu Mí G chịu theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Hầu Mí G được quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định theo quy định tại Điều 371 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự; Điều 370 và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 12; khoản 5 Điều 16 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 385; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự,

- Tuyên bố chị **Thào Thị D** (Sinh năm 1989; Nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn L, xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang) mất tích.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Hầu Mí G được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

- Chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích là 3.038.500 đồng (ba triệu không trăm ba mươi tám nghìn năm trăm đồng), trong đó 3.000.000 đồng là tiền chi phí đăng, phát thông báo; 38.500 đồng phí chuyển tiền qua Ngân hàng, do anh Hầu Mí G chịu (anh G đã nộp đủ để thực hiện việc đăng, phát thông báo).

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Anh Hầu Mí G có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Anh G;
- UBND xã S, huyện Đ, tỉnh Hà Giang;
- Lưu hồ sơ VDS, vp.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Văn Đàm